

GIÁO DỤC LÒNG NHÂN ÁI CHO HỌC SINH Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC

Nguyễn Hải Biên*

ABSTRACT

On the basis of analyzing the concept of benevolence, expressing kindness, determining the psycho-physiological characteristics of primary school pupils. The article analyzes the content of charity education for primary school pupils with key content aspects including: cognitive education; emotional education, attitude; education of compassion.

Keywords: Benevolence, compassion education; educating kindness to pupils.

Received: 8/1/2022; **Accepted:** 12/1/2022; **Published:** 25/1/2022

1. Đặt vấn đề

Những giá trị đạo đức truyền thống là sự kết tinh tinh hoa nhiều đời và được hợp thành nguồn nội lực tiềm tàng của dân tộc. Nếu được gìn giữ và phát huy những giá trị đạo đức truyền thống có thể tạo nên sức mạnh tổng hợp to lớn và là nguồn động lực cho sự phát triển. Lòng nhân ái (LNA) là một trong những giá trị đạo đức truyền thống tiêu biểu của dân tộc được hình thành và phát triển trong quá trình dựng nước và giữ nước của dân tộc. Cùng với thời gian, giá trị này trở nên ổn định và được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác và trở thành động lực, sức mạnh, nhân cách của con người Việt Nam.

Đối với học sinh (HS) tiểu học - lứa tuổi đang hoàn thiện các chức năng về hệ thần kinh cao cấp, tư duy của các em chuyển dần từ trực quan hành động sang tư duy trừu tượng, muốn khám phá, ham học hỏi. Có thể nói đây là lứa tuổi phù hợp nhất để hình thành nhân cách và đạo đức cho các em. Giáo dục LNA cho HS tiểu học (HSTH) là vấn đề cần thiết để có thể coi là nền tảng quan trọng để giúp các em trở thành công dân tốt sau này cũng như đó là tiền đề cho việc tiếp thu lĩnh hội kiến thức và phát triển tài năng của các tương lai đất nước. Cho đến nay, những nghiên cứu chuyên sâu về việc xác định nội dung giáo dục LNA cho HSTH chưa nhiều.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Lòng nhân ái và biểu hiện của lòng nhân ái

2.1.1. Khái niệm

Từ xưa đến nay tình yêu thương giữa người với người luôn là truyền thống mà mỗi chúng ta cần phải phát huy. Đó là một trong những tình cảm tốt đẹp, gắn kết những trái tim lại với nhau, giúp cho xã hội ngày

càng vững mạnh hơn. LNA là một tình cảm đạo đức lớn, có nét đẹp riêng, như là một giá trị văn hoá rất cơ bản trong hệ giá trị của người Việt Nam.

Theo Khổng Tử, LNA ở đây không phải là thứ tình cảm mơ hồ mà còn được thể hiện qua những tương tác cụ thể và khởi đầu với những người xung quanh mình, ở trong nhà thì hiếu với cha mẹ, ra ngoài kính nhường người hơn tuổi, thận trọng giữ chữ tín, yêu thương mọi người và học hỏi người nhân đức. Theo Mạnh Tử thì Nhân là “lòng thương xót con người” và đó là “đầu mối của mọi đức nhân”. Mạnh Tử cũng nói nhiều đến Đức của con người, đó là nhân nghĩa và được hiểu là “kiềm ái - thương yêu tất cả mọi người”.

Các tác giả như Đặng Thành Hưng, Trần Thị Tố Oanh đã nhấn mạnh: “Không phải mọi biểu hiện của nhân tính đều là nhân ái, nhưng nhân ái là một biểu hiện cao đẹp của nhân tính. Đó là tình yêu trong đó có quan tâm, ân cần, trân trọng, thân thiết, vị tha, bao dung, tự nguyện, đằm thắm”. Theo Nguyễn Xuân Thanh thì quan niệm: “LNA là năng lực cảm thông với nỗi đau của người khác và nó thể hiện ở các tầng bậc xúc cảm, tình cảm, nhận thức và hành động khác nhau”[6]. Như vậy, tổng hợp từ các nghiên cứu trên có thể khái quát LNA là giá trị nhân văn, là tình thương yêu của con người, thể hiện sự đồng cảm, quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ, bảo vệ và khoan dung đối với bản thân, mọi người và sự vật xung quanh không chỉ bằng nhận thức mà còn bằng thái độ, hành vi tích cực của họ. LNA xuất phát từ trái tim mỗi người, không ép buộc, không cưỡng cầu, không đòi hỏi phải nhận lại những gì. Bởi rằng đối với nhiều người thì khi trao đi yêu thương họ thấy bản thân được thanh thản và yên lòng.

2.1.2. Biểu hiện của lòng nhân ái

Theo Đặng Thành Hưng, Nguyễn Công Khanh,

* Trường Phổ thông Võ thuật Bảo Long

biểu hiện LNA bao gồm những nội dung sau: sự đồng cảm; lòng quan tâm; chia sẻ; giúp đỡ; bảo vệ; khoan dung... Tất cả những điểm cốt yếu trên không tách rời nhau, gắn với nhau thành một khối thống nhất, đặc biệt có sự hài hòa giữa lý tính và cảm tính, tư tưởng và tình cảm, suy nghĩ và hành động, nói và làm.

Những biểu hiện cụ thể của LNA trong cuộc sống thường ngày:

Trong gia đình: LNA biểu hiện qua sự kính trọng, yêu thương lẫn nhau của các thành viên. Thế hệ đi trước có trách nhiệm chăm sóc và giáo dục thế hệ sau chu toàn. Thế hệ đi sau có bổn phận phụng dưỡng, cung kính, tri ân các thế hệ đi trước. Bởi họ đã có công dưỡng dục và để lại các thành quả lao động. Hình thái gia đình, xã hội Việt Nam là biểu hiện sâu sắc của LNA. Hầu hết các gia đình, nhiều thế hệ chung sống với nhau. Truyền thống đó tạo ra một môi trường mang tính cộng đồng và mang tính tương trợ rất cao. Đó là điều mà trong xã hội các nước phương Tây ít có.

Ngoài xã hội: LNA là những hành động tương trợ giúp đỡ lẫn nhau khi có khó khăn, hoạn nạn. Có biết bao việc làm thầm thầm tận tâm nhân ái của con người. Nhân ái là sẵn sàng cứu giúp người khó khăn trong bão lũ. Nhân ái là tạo công ăn việc làm cho người thất nghiệp. Nuôi dạy trẻ mồ côi cơ nhỡ, chăm sóc người già neo đơn,... chính là biểu hiện sâu sắc của đức tính này.

Qua nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm các nước phát triển, đối chiếu với yêu cầu và điều kiện giáo dục trong nước những năm sắp tới, các nhà khoa học giáo dục Việt Nam đã đề xuất định hướng chuẩn đầu ra về phẩm chất và năng lực của chương trình giáo dục trong những năm tới. Theo đó, chuẩn đầu ra về phẩm chất của học sinh tiểu học gồm 06 nội dung: yêu gia đình, quê hương, đất nước; nhân ái, khoan dung; trung thực, tự trọng, chí công vô tư; tự lập, tự tin, tự chủ và có tinh thần vượt khó; có trách nhiệm với bản thân, cộng đồng, đất nước, nhân loại và môi trường tự nhiên; thực hiện nghĩa vụ đạo đức tôn trọng, chấp hành kỷ luật, pháp luật. Biểu hiện của các phẩm chất này được thể hiện như sau:

Yêu gia đình, quê hương, đất nước: yêu mến, quan tâm, giúp đỡ các thành viên gia đình; tự hào về các truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ; có ý thức tìm hiểu và thực hiện trách nhiệm của thành viên trong gia đình. Tôn trọng, giữ gìn và nhắc nhở các bạn cùng giữ gìn di sản văn hóa của quê hương, đất nước. Tin yêu đất nước Việt Nam; có ý thức tìm hiểu các truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.

Nhân ái, khoan dung: Yêu thương con người; sẵn

sàng giúp đỡ mọi người và tham gia các hoạt động xã hội vì con người. Tôn trọng sự khác biệt của mọi người; đánh giá được tính cách độc đáo của mỗi người trong gia đình mình; giúp đỡ bạn bè nhận ra và sửa chữa lỗi lầm. Sẵn sàng tham gia ngăn chặn các hành vi bạo lực học đường; không dung túng các hành vi bạo lực. Tôn trọng các dân tộc, các quốc gia và các nền văn hóa trên thế giới.

Trung thực, tự trọng, chí công vô tư: Trung thực trong học tập và trong cuộc sống; nhận xét được tính trung thực trong các hành vi của bản thân và người khác; phê phán, lên án các hành vi thiếu trung thực trong học tập, trong cuộc sống. Tự trọng trong giao tiếp, nếp sống, quan hệ với mọi người và trong thực hiện nhiệm vụ của bản thân; phê phán những hành vi thiếu tự trọng. Có ý thức giải quyết công việc theo lẽ phải, xuất phát từ lợi ích chung và đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân; phê phán những hành động vụ lợi cá nhân, thiếu công bằng trong giải quyết công việc.

Có trách nhiệm với bản thân, cộng đồng, đất nước, nhân loại và môi trường tự nhiên: Tự đối chiếu bản thân với các giá trị đạo đức xã hội; có ý thức tự hoàn thiện bản thân. Có thói quen xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập; hình thành ý thức lựa chọn nghề nghiệp tương lai cho bản thân. Có thói quen tự lập, tự chăm sóc, rèn luyện thân thể. Sẵn sàng tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội; sống nhân nghĩa, hòa nhập, hợp tác với mọi người xung quanh. Quan tâm đến những sự kiện chính trị, thời sự nổi bật ở địa phương và trong nước; sẵn sàng tham gia các hoạt động phù hợp với khả năng để góp phần xây dựng quê hương, đất nước.

Thực hiện nghĩa vụ đạo đức tôn trọng, chấp hành kỷ luật, pháp luật: Coi trọng và thực hiện nghĩa vụ đạo đức trong học tập và trong cuộc sống; phân biệt được hành vi vi phạm đạo đức và hành vi trái với quy định của kỷ luật, pháp luật. Tìm hiểu và chấp hành những quy định chung của cộng đồng; phê phán những hành vi vi phạm kỷ luật. Tôn trọng pháp luật và có ý thức xử sự theo quy định của pháp luật; phê phán những hành vi trái quy định của pháp luật.

2.2. Đặc điểm của học sinh tiểu học

Học sinh tiểu học có độ tuổi từ 6 đến 10 tuổi. Đó là những học sinh đang theo học trường Tiểu học từ lớp 1 đến lớp 5. Ở mỗi trẻ em tiềm tàng khả năng phát triển về trí tuệ, lao động, rèn luyện và hoạt động xã hội để đạt một trình độ nhất định về lao động nghề nghiệp, về quan hệ giao lưu và chăm lo cuộc sống cá nhân, gia đình. Trong sự phát triển tư duy ở học sinh tiểu học, tính trực quan cụ thể vẫn còn thể hiện ở các lớp đầu

cấp và sau đó chuyển dần sang tính khái quát ở các lớp cuối cấp. Trong quá trình dạy học và giáo dục, giáo viên cần nắm chắc đặc điểm này. Vì vậy, giáo viên cần đảm bảo tính trực quan thể hiện qua dùng người thực, việc thực, qua dạy học hợp tác hành động để phát triển tư duy cho học sinh. Giáo viên cần hướng dẫn học sinh phát triển khả năng phân tích, tổng hợp, trừu tượng hóa, khái quát hóa, khả năng phán đoán và suy luận qua hoạt động với thầy, với bạn. Học sinh tiểu học thường có nhiều nét tính cách tốt như hồn nhiên, ham hiểu biết, lòng thương người, lòng vị tha. Giáo viên nên tận dụng đặc tính này để giáo dục học sinh của mình nhưng cần phải đúng, phải chính xác, đi học đúng giờ, làm việc theo hướng dẫn của giáo viên.

2.3. Nội dung giáo dục lòng nhân ái cho học sinh tiểu học

Giáo dục nhận thức: hình thành cho HS biết nhận biết những biểu hiện, những dấu hiệu của LNA, cách thức thể hiện LNA, lý do cần nhân ái với bản thân và mọi người xung quanh.

Giáo dục tình cảm, thái độ: biết bày tỏ thái độ phù hợp với những hành vi nhân ái và không nhân ái; Biết thể hiện xúc cảm, tình cảm phù hợp với hoàn cảnh.

Đây là yếu tố cơ bản có vai trò thúc đẩy, lôi kéo học sinh hướng về điều thiện. Khi cá nhân thực hiện việc ác hoặc có các hành vi xấu xa, ta cảm thấy xấu hổ, hối tiếc, cắn rứt, ăn năn... Nhờ đó, việc tu tình, hối cải về sự sai trái trong con người ta sẽ dễ hơn. Hành vi thiện, ác, tốt, xấu của những người khác cũng gây ra trong lương tâm ta những tình cảm đạo đức khác nhau như quý trọng, cảm phục, kính nể, khen ngợi hoặc bức xúc, thương hại, khinh bỉ, chê bai, v.v

Giáo dục lý trí nhân ái: yếu tố tình cảm của lương tâm tùy thuộc vào yếu tố lý trí. Sự suy tư của lý trí đưa đến những phán đoán về giá trị, nhờ đó lương tâm con người mới phát biểu các nguyên lý, đưa ra các khái niệm về nhân ái như điều thiện, bổn phận, quyền lợi, công bình, nhân ái v.v... giáo dục LNA bao gồm các việc:

+ Giúp HS thấy sự cần thiết phải rèn luyện theo các chuẩn mực đạo lý và biết cách rèn luyện để thực hiện được những chuẩn mực đạo lý, không tàn sát, ...

+ Có niềm tin vào tính đúng đắn của các chuẩn mực đạo đức, có ý thức thực hiện các chuẩn mực đó trong đời sống hàng ngày.

+ Có trách nhiệm đối với hành động của bản thân, có nhu cầu phấn đấu rèn luyện theo yêu cầu của LNA, có yêu cầu tự điều chỉnh, tự hoàn thiện nhân cách.

+ Có thái độ đúng đắn đối với các hiện tượng

thiện nguyện, nhân đạo, thiện tâm, trân trọng và ủng hộ những việc làm đúng đắn, tốt đẹp, bày tỏ thái độ không đồng tình, chê trách, đấu tranh với những việc làm sai trái, xấu xa.

+ Trân trọng, kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ, quê hương và dân tộc.

+ **Yếu tố tình cảm:** Là sự hứng thú, vui thích khi thể hiện LNA với bản thân và mọi người xung quanh, sự thể hiện xúc cảm, tình cảm ra bên ngoài qua nét mặt, cử chỉ, điệu bộ phù hợp tình huống và hoàn cảnh.

Các nội dung chính của GD LNA cho HS là giáo dục nhận thức và giáo dục tình cảm, hành vi có mối liên hệ mật thiết với nhau. Yếu tố tình cảm đóng vai trò chủ đạo, có tác dụng như động lực thúc đẩy con người tích cực lĩnh hội kiến thức để có hiểu biết đúng về LNA và thể hiện hành vi nhân ái với mọi người và sự vật xung quanh. Điều này, đặc biệt quan trọng đối với HS, khi nhận thức, kinh nghiệm về LNA của HS còn hạn chế, sự tự ý thức của HS còn chưa phát triển tốt.

3. Kết luận

Giáo dục LNA cho học sinh tiểu học là quá trình tác động có mục đích, có hệ thống của nhà giáo dục đến học sinh nhằm hình thành ở các em những giá trị yêu thương, thể hiện ở sự đồng cảm, quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ, bảo vệ, khoan dung đối với bản thân, mọi người và sự vật xung quanh. Đây là hoạt động có ý nghĩa hết sức quan trọng của các trường tiểu học. Chính vì vậy, kết quả nghiên cứu trên đây là cơ sở để các nhà trường, đội ngũ giáo viên xác định các nội dung giáo dục LNA cho học sinh một cách phù hợp mà có thể mang lại hiệu quả cao trong tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục LNA cho học sinh.

Tài liệu tham khảo

1. Cao Xuân Huy (1995), *Tư tưởng Phương Đông gợi những điểm nhìn tham chiếu*, Nxb Văn hóa.
2. Piaget Jean (1977), *Equilibration of cognitive structures*. New York: Viking Press.
3. Hoàng Thị Phương (2010), *Giáo dục lòng nhân ái cho trẻ mẫu giáo trong thời kì hội nhập quốc tế*, Kỷ yếu hội thảo khoa học, Nxb Đại học sư phạm.
4. Will Glennnon, Marry Ryan và nhiều tác giả (2009), *Rèn luyện lòng nhân ái*, NXB phụ nữ.
5. Nguyễn Xuân Thanh (2009), *Giáo dục lòng nhân nghĩa cho học sinh phổ thông*, Luận án tiến sĩ giáo dục, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.
6. Đặng Thành Hưng, Trần Thị Tố Oanh (2016), *Bản chất lòng nhân ái và giáo dục lòng nhân ái*, Tạp chí Khoa học tháng 4, Đại học sư phạm Hà Nội 2